

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 162/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Ngọc H - Sinh năm 1993

Trú tại: đường D, phố T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Ngô Thị H2 - Sinh năm 1993

ĐKKH: đường D, phố T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Ngô Thị H2 kết hôn với nhau vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến hạnh phúc đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do quan điểm cách sống khác nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn căng thẳng nên anh chị đã sống ly thân nhau từ năm 2018 cho đến nay. Nay anh chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Hải và chị Hà không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của anh chị là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Anh chị có 02 con chung: cháu Nguyễn Ngọc D - sinh ngày 16/5/2012 và cháu Nguyễn Ngọc Duy K - sinh ngày 24/8/2014. Anh chị thỏa thuận giao cháu D cho anh H nuôi dưỡng, giao cháu K cho chị H2 nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận anh Hải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc H và chị Ngô Thị H2.

- Về con: Anh chị có 02 con chung: cháu Nguyễn Ngọc D - sinh ngày 16/5/2012 và cháu Nguyễn Ngọc Duy K - sinh ngày 24/8/2014. Giao cháu D cho anh H nuôi dưỡng và giao cháu K cho chị H2 nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H, chị H2 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh H phải nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001708 ngày 08/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa (anh Hải đã nộp đủ lệ phí)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKS TPTH;
- UBND P. N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Thủy**